

Bản án số: **94** /2017/HSST
Ngày: 20/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thế Lợi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Quý

Bà Nguyễn Thị Liên

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huyền – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Ly – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 98/2017/HSST ngày 31/8/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc O, sinh năm 1976; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn AT 1, xã HV, huyện CM, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1954 và bà Phùng Thị L, sinh năm 1965; Vợ: Ngô Thị L1 (đã chết); Con: 01 con, sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 12/3/2010, Chủ tịch UBND huyện CM ra Quyết định số 594/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời hạn 24 tháng. Ngày 27/6/2013, Chủ tịch UBND huyện CM ra Quyết định số 3925/QĐ –UBND về việc áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy, thời hạn 24 tháng từ ngày 25/7/2013 đến ngày 24/7/2015.

Danh chỉ bản số 344 do Công an huyện CM lập ngày 21/6/2017; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2017, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an TP. Hà Nội. Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Ngọc O bị Viện kiểm sát nhân dân huyện CM truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 12 giờ 00 ngày 19/6/2017, Nguyễn Ngọc O đến nhà Lê Văn S, sinh năm 1983 ở thôn ĐV, xã HV, huyện CM, Thành phố Hà Nội chơi. Ngồi chơi được một lúc thì S có điện thoại, sau khi nghe điện thoại, S bảo O cầm 01 gói ma túy Heroine xuống bán cho người đứng dưới cổng và mang 200.000 đồng lên cho S. Một lúc sau, S đưa cho O 01 gói ma túy, O cầm và đi xuống cổng nhà S thì gặp Nguyễn Trọng S1, S1 đưa cho O 200.000 đồng, O cầm tiền và đưa cho S1 01 gói ma túy Heroine thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nhỏ bằng giấy màu trắng có kẻ ô ly kích thước 1x2cm của Nguyễn Trọng S1, S1 và O khai là Heroine; 01 điện thoại di động cũ của Nguyễn Trọng S1; 200.000 đồng tiền Việt Nam lưu hành thu của Nguyễn Ngọc O; 01 xi lanh chưa qua sử dụng của Nguyễn Ngọc O.

Tại Kết luận giám định số 4323/KLGD-PC54 ngày 18/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột bên trong 01 gói nhỏ thu giữ của Nguyễn Trọng S1 là loại **Heroine**, có trọng lượng **0,026 gam**.

Ngoài ra, O còn khai ngày 12/6/2017, O đang đi chơi ở thôn QT, xã HV, huyện CM, TP. Hà Nội thì gặp S, S đưa cho O 500.000 đồng tiền lẻ và nhờ cầm đến nhà đưa cho Nguyễn Trọng S1, bên trong có gì O không rõ. Nguyễn Trọng S1 khai ngày 12/6/2017, có hỏi mua 500.000 đồng ma túy của Lê Văn S, S đồng ý và nhận của S1 500.000 đồng và nói cứ về nhà sẽ có người mang đến bán cho. Sau đó S1 thấy O mang đến 01 gói ma túy đưa cho S1, mục đích S1 mua ma túy là để sử dụng.

Tại Cáo trạng số 99/CT-VKS ngày 30/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CM truy tố Nguyễn Ngọc O về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CM giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Ngọc O từ 24 đến 30 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Tịch thu tiêu hủy 01 gói Heroine đã thu giữ, 01 xi lanh chưa qua sử dụng; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng là tiền thu lời bất chính.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, vật chứng, kết luận giám định và

các tài liệu chứng cứ khách quan trong vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 00 ngày 19/6/2017, tại cổng nhà Lê Văn S địa chỉ thôn ĐV, xã HV, huyện CM, Thành phố Hà Nội, Nguyễn Ngọc O có hành vi bán 01 gói ma túy Heroine, trọng lượng 0,026 gam cho Nguyễn Trọng S1 với số tiền 200.000 đồng. Hành vi của Nguyễn Ngọc O đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện CM truy tố Nguyễn Ngọc O về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định nghiêm ngặt của Nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn địa phương. Nhân thân bị cáo xấu, đã bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc và quản lý sau cai. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, giúp đỡ bị cáo từ bỏ ma túy và răn đe phòng ngừa chung, góp phần đấu tranh kiên quyết với tội phạm ma túy.

Khi quyết định hình phạt, xét bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn cho bị cáo hình phạt bổ sung bằng tiền.

Về nguồn gốc ma túy: Quá trình điều tra Nguyễn Ngọc O khai do Lê Văn S đưa cho O để mang xuống bán cho S1. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh triệu tập Lê Văn S nhiều lần để chứng minh làm rõ hành vi của S nhưng S vắng mặt tại địa phương, hiện đi đâu, làm gì gia đình không rõ. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ hành vi của S khi nào có đủ căn cứ chứng minh sẽ xử lý sau.

Đối với lời khai của Nguyễn Trọng S1 ngày 12/6/2017 mua ma túy của S, sau đó thấy O mang ma túy đến, do lời khai của O, S1 còn nhiều mâu thuẫn liên quan đến Lê Văn S, nhưng hiện nay chưa lấy được lời khai của S nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ khi nào có đủ căn cứ chứng minh sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Trọng S1 mua ma túy để sử dụng cho bản thân chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện CM đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo đối với S1 theo Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là có căn cứ.

Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn H và đối tượng Nguyễn Ngọc O bên trong có chứa Heroine cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xi lanh chưa qua sử dụng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- Số tiền 200.000 đồng thu của Nguyễn Ngọc O là tiền bán ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với chiếc điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Trọng S1, chiếc điện thoại này là tài sản của S1 dùng để liên hệ cho cá nhân, qua kiểm tra thông tin lưu trữ trong điện thoại trùng khớp và phù hợp với nội dung vụ án. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho S1 để quản lý, sử dụng theo quy định nên không đề cập xử lý.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Ngọc O** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Nguyễn Ngọc O 27 (hai mươi bảy) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2017.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 xilanh chưa qua sử dụng; 01 gói niêm phong có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn H và đối tượng Nguyễn Ngọc O bên trong có chứa Heroine.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu của Nguyễn Ngọc O.

(Toàn bộ số vật chứng và số tiền trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện CM theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/8/2017 và Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949 của Chi cục thi hành án dân sự huyện CM tại kho bạc Nhà nước huyện CM ngày 31/8/2017).

4. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Áp dụng Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- VKSND huyện CM;
- Công an huyện CM;
- Chi cục THA DS huyện CM;
- Bị cáo;
- THA hình sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thế Lợi